|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Trường: THCS Lê Hồng Phong  Tổ: Tự nhiên | Tuần:1,2  Tiết PPCT:1,2 | Ngày soạn: 29/8/2021  Ngày dạy: |

**CHƯƠNG I: NHÀ Ở**

**BÀI 1: NHÀ Ở ĐỐI VỚI CON NGƯỜI (2 TIẾT)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Trình bày được vai trò và đặc điểm chung của nhà ở đối với đời sống con người.

- Nhận biết và kể được một số kiểu nhà ở đặc trưng của Việt Nam.

- Kể được tên một số vật liệu xây dựng nhà.

- Mô tả được các bước chính để xây dựng một ngôi nhà.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

Biết vận dụng linh hoạt, biết trình bày ý tưởng, thảo luận vấn đề của bài học. Thực hiện có trách nhiệm các phần việc của cá nhân và phối hợp tốt với các thành viên trong nhóm.

**B Năng lực công nghệ**

- Nhận biết vai trò của nhà ở đối với con người, nhận dạng được các kiểu nhà ở đặc trưng của Việt Nam, nhận biết được những loại vật liệu dùng trong xây dựng nhà ở…

- Biết được một số thuật ngữ về kiểu nhà ở, các vật liệu xây dựng nhà..

**b3. Phẩm chất**

- Nhân ái: Tôn trọng sự đa dạng về văn hóa của các dân tộc

- Chăm chỉ: có ý thức vận dụng những kiến thức, kĩ năng học được vào học tập và đời sống hằng ngày.

- Trách nhiệm: quan tâm đến các công việc trong gia đình.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

- Tài liệu giảng dạy: SHS và SBT là tài liệu tham khảo chính

- Đồ dùng, phương tiện dạy học: tranh ảnh các kiểu nhà, tranh ảnh hoặc video clip mô tả các hiện tượng của thiên nhiên, tranh ảnh về vật liệu xây dựng nhà, video clip tóm tắt quy trình xây dựng nhà (nếu có)....

**2. Đối với học sinh:**

- Đọc trước bài học trong SHS

- Quan sát các kiểu nhà tại địa phương

- Tìm hiểu những vật liệu xây dựng tại địa phương.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Kích thích nhu cầu tìm hiểu về vai trò, đặc điểm của nhà ở và các kiểu nhà ở đặc trưng của Việt Nam.

**b. Nội dung:** Những lợi ích mà nhà ở mang đến cho con người

**c. Sản phẩm học tập:** Nhu cầu tìm hiểu về nhà ở của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV trình chiếu một số bức ảnh về nhà ở và yêu cầu HS vận dụng kiến thức hiểu biết của mình để xác định tên của các kiểu nhà trong từng bức ảnh.*

*- HS xem tranh, tiếp nhận câu hỏi và tìm ra câu trả lời.*

*- GV đặt vấn đề:* Như các em đã biết, dù con người có thể đến từ nhiều nơi khác nhau, văn hóa khác nhau, ngôn ngữ khác nhau nhưng đều có những nhu cầu cơ bản chung và và một trong số đó là nhu cầu về một nơi trú ngụ đó là nhà. Để tìm hiểu kĩ hơn về nhà ở, chúng ta cùng đến với **bài 1: Nhà ở đối với con người.**

**B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Vai trò của nhà ở**

**a. Mục tiêu:** Giới thiệu vai trò của nhà đối với con người

**b. Nội dung:** Những lợi ích của nhà ở mang lại cho con người

**c. Sản phẩm học tập:** Vai trò của nhà ở đối với con người.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GV- HS** | **SẢN PHẨM HỌC TẬP DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV cho HS xem Hình 1.1 hoặc video clip về các hiện tượng thiên nhiên, tổ chức cho HS làm việc theo nhóm để trả lời các câu hỏi:  *+ Nhà ở giúp ích gì cho con người khi xảy ra các hiện tượng thiên nhiên như trên?*  - GV bổ sung thêm vai trò của nhà ở: bảo vệ con người tránh thú dữ, khói bụi từ môi trường,…  - GV tổ chức cho các nhóm quan sát Hình 1.2 trong SGK và yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  *+ Kể các hoạt động thiết yếu thường ngày trong gia đình?Hãy kể thêm một số hoạt động khác không có trong hình?*  *+ Các hoạt động hằng ngày của các thành viên trong gia đình được thực hiện ở nơi nào?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS nghe GV giảng bài, tiếp nhận nhiệm vụ và tiến hành thảo luận.  + GV quan sát, hướng dẫn khi học sinh cần sự giúp đỡ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày kết quả  + GV gọi HS khác nhận xét và bổ sung  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức  + GV kết luận: *Nhà ở có vai trò đảm bảo con người tránh khỏi những tác hại của thiên nhiên và môi trường. Nhà ở là nơi đáp ứng nhu cầu sinh hoạt thường ngày của các thành viên trong gia đình.* | **1. Vai trò của nhà ở**  - Khi xảy ra các hiện tượng thiên nhiên (mưa bão, nắng nóng, tuyết rơi…) thì nhà ở là nơi trú ẩn an toàn, giúp con người tránh khỏi những ảnh hưởng xấu từ các hiện tượng đó như ướt, sét đánh, nóng bức, rét…  - Nhà ở là nơi diễn ra các hoạt động thiết yếu như: ăn uống, ngủ nghỉ, vui chơi, học tập, làm việc, vệ sinh…  - Các hoạt động thường ngày của các thành viên diễn ra chủ yếu ở phòng khách, phòng ngủ, phòng bếp. |

**Hoạt động 2: Đặc điểm chung của nhà ở**

**a. Mục tiêu:** giúp HS tìm hiểu đặc điểm chung của nhà ở

**b. Nội dung:** cấu tạo bên ngoài và bên trong của nhà ở

**c. Sản phẩm học tập:** Đặc điểm chung của nhà ở

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GV- HS** | **SẢN PHẨM HỌC TẬP DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV yêu cầu HS quan sát hình 1.3 và trả lời các câu hỏi trong SGK.  *+ Phần nào của ngôi nhà nằm dưới đất?*  *+ Phần nào che chắn cho ngôi nhà?*  *+ Thân nhà có những bộ phận chính nào?*  - GV yêu cầu HS nêu cấu trúc chung bên trong của nhà ở bằng cách trả lời câu hỏi:  *+ Các hoạt động thường ngày của gia đình được thể hiện ở những khu vực nào trong ngôi nhà như minh họa ở Hình 1.4?*  - GV yêu cầu các nhóm HS kể thêm những khu vực khác trong nhà ở và so sánh nhà ở với trường học, công sở để nhận biết những khu vực chỉ có trong nhà ở.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS nghe GV giảng bài, tiếp nhận câu hỏi và tiến hành thảo luận.  + GV hướng dẫn, quan sát HS thực hiện  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày kết quả  + GV gọi HS khác nhận xét và bổ sung  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. | **II. Đặc điểm chung của nhà ở**  **1. Cấu tạo**  - Nhà ở gồm 3 phần:  + Phần móng nhà  + Phần mái nhà  + Phần thân nhà (tường nhà, cột nhà, sàn nhà, dầm nhà).  **2. Các khu vực chính trong nhà ở**  + Nơi tiếp khách  + Nơi sinh hoạt chung  + Nơi học tập  + Nơi nghỉ ngơi  + Nơi nấu ăn  + Nơi tắm giặt, vệ sinh... |

**Hoạt động 3: Một số kiến trúc nhà ở đặc trưng ở Việt Nam**

**a. Mục tiêu:** giới thiệu các kiểu nhà ở đặc trưng của Việt Nam.

**b. Nội dung:** trình bày các kiêu nhà ở tại các khu vực địa lí khác nhau của Việt Nam.

**c. Sản phẩm học tập:** các kiểu nhà ở đặc trưng của Việt Nam.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GV- HS** | **SẢN PHẨM HỌC TẬP DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  + GV hướng dẫn HS quan sát phân tích Hình 1.5 và thực hiện yêu cầu trong SGK.  - GV gợi ý, yêu cầu HS phân biệt được các kiểu nhà nhà liền kề và nhà chung cư, nhà sàn và nhà nổi.  + GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  *Kiến trúc nhà nào em thường thấy ở mỗi khu vực: nông thôn, thành thị, vùng sông nước? Vì sao các kiến trúc nhà trên lại thích hợp với từng khu vực?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS nghe GV giảng bài, tiếp nhận câu hỏi và tiến hành thảo luận.  + GV hướng dẫn, quan sát HS thực hiện  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày kết quả: ( đáp án: 1 —c, 2—f, 3—d, 4-a, 5—e, 6—-b)  + GV gọi HS khác nhận xét và bổ sung.  + GV giải thích thêm về kiểu nhà ba gian hai chái, nhà năm gian hai chái,...  + GV giải thích lí do một số kiểu nhà chỉ phù hợp ở những khu vực nhất định.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. | **III.** **Một số kiến trúc nhà ở đặc trưng ở Việt Nam**  Ở nước ta có nhiều kiểu kiến trúc nhà ở khác nhau, tuỳ theo điều kiện tự nhiên và tập quán của từng địa phương. Có thể kế đến một só kiến trúc nhà ở phố biển theo từng khu vực như:  - Nông thôn: thường có kiểu nhà ba gian truyền thống: hiện nay phô biến kiểu nhà riêng lẻ, một hay nhiều tầng, mái ngói hoặc bê tông, xung quanh nhà thường có sân, vườn.  - Thành thị: có kiểu nhà liên kế, nhà chung cư, nhà biệt thự....  - Các khu vực khác: nhà sàn ở vùng núi, nhà nỗi ở vùng sông nước.... |

**Hoạt động 4: Vật liệu xây dựng nhà**

**a. Mục tiêu:** giới thiệu các loại vật liệu xây dựng nhà phố biến.

**b. Nội dung:** trình bày các loại vật liệu xây dựng nhà.

**c. Sản phẩm học tập:** tên gọi các loại vật liệu xây dựng nhà phố biến.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GV- HS** | **SẢN PHẨM HỌC TẬP DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV nhắc lại các kiểu nhà ở đặc trưng của Việt Nam, yêu cầu HS cho biết kiểu nhà nào có câu trúc đơn giản, nhỏ gọn, chỉ có 1 tầng: kiểu nhà nào có câu trúc phức tạp, nhiều tầng, nhiều phòng. Nêu tình huống và yêu câu HS trả lời: Ngôi nhà cần được xây đựng như thế nào đề không bị sập, đồ khi có mưa, bão, giông, gió?  - GV hướng dẫn HS quan sát, phân tích các chi tiết trong Hình 1.6 trong Sgk để nhận biết loại vật liệu thê hiện ở mỗi vị trí của ngôi nhà.  - GV yêu cầu HS giải thích lí do các loại vật liệu như đất sét, lá, tre,... chỉ có thể  dùng đề xây đựng những ngôi nhà nhỏ, ít phòng, có câu trúc đơn giản (1 tàng); lí do xây những ngôi nhà lớn, nhiều tầng thì phải dùng vật liệu như: xi măng, thép, đá,...  + GV đặt vấn đề kích thích tư duy của HS: các vật liệu như tre, lá đễ dàng được đan kết thành từng tấm lớn để làm vách nhà; các mảnh gỗ được ghép lại thành tấm bằng đỉnh. Vậy làm cách nào kết đính những viền gạch rời rạc đề tạo thành bức tường?  - GV yêu cầu HS phân tích H1.7, H1.8 SGK và trả lời câu hỏi.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS nghe GV giảng bài, tiếp nhận câu hỏi và tiến hành thảo luận.  + GV hướng dẫn, quan sát HS thực hiện  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày kết quả  + GV gọi HS khác nhận xét và bổ sung  + GV nêu thêm một số vật liệu khác không có trong hình: cát, đá, xi măng, thép,...  GV giải thích thêm về cách sử dụng một số vật liệu trong xây dựng nhà:   * Các loại lá (tranh, dừa nước, cọ....) được kết lại thành từng tâm để lợp mái nhà hoặc làm vách nhà; * Tre được chẻ thành thanh mỏng và đan thành tâm đề dựng vách nhà, * Đât sét được dùng đề trát vách nhà hoặc đắp nên nhà.   + GV giải thích về các loại vật liệu tự nhiên và vật liệu nhân tạo.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. | **IV. Vật liệu xây dựng nhà**  - Vật liệu xây dựng là tất cả các loại vật liệu dùng trong xây dựng nhà và các công trình khác. Vật liệu xây dựng chủ yếu bao gồm:  + Vật liệu có sẵn trong tự nhiên như: cát, đá, sỏi, gỗ, tre, đất sét, lá (tranh, dừa nước, cọ),...  + Vật liệu nhân tạo như: gạch, ngói, vôi, xi măng, thép, nhôm, nhựa, kính,...  - Các loại vật liệu như tre, nứa, lá,... thường được sử dụng đề xây đựng những ngôi nhà nhỏ, có cấu trúc đơn giản, chỉ có 1 tầng.  - Những vật liệu như xi măng, cát, gạch,  thép.... được sử dụng đề xây dựng những ngôi nhà lớn, kiên cố, các công trình nhiều tầng, nhiêu phòng hoặc các chung cư. |

**Hoạt động 5: Quy trình xây dựng nhà ở**

**a. Mục tiêu:** giúp HS tìm hiểu quy trình xây đựng và một số công việc cụ thể khi xây dựng nhà ở.

**b. Nội dung:** sắp xếp các bước trong quy trình xây đựng nhà theo trình tự hợp lí, kế

những công việc cụ thể trong mỗi bước xây dựng nhà.

**c. Sản phẩm học tập:** quy trình chung xây dựng nhà ở, một số công việc khi xây dựng nhà.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GV- HS** | **SẢN PHẨM HỌC TẬP DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  - GV gợi mở, dẫn dắt đề HS sắp xếp thứ tự các bước trong quy trình xây đựng nhà  cho thích hợp như trong SHS. Ví dụ: Khi chưa xây khung nhà thì không thể trang trí nội thât đề hoàn thiện ngôi nhà. Vì vậy phải xây dựng ngôi nhà trước khi hoàn thiện ngôi nhà.  - GV giải thích các thuật ngữ chuẩn bị, thi công, hoàn thiện.  + GV cho HS xem Hình 1.9 trong SHS hoặc video clip về quy trình xây dựng nhà.  + GV yêu câu các nhóm HS sắp xếp các bước của quy trình xây dựng nhà theo thứ  tự, sắp xếp các công việc vào mỗi bước của quy trình cho hợp lí.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS nghe GV giảng bài, tiếp nhận câu hỏi và tiến hành thảo luận.  + GV hướng dẫn, quan sát HS thực hiện  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày kết quả  + GV gọi HS khác nhận xét và bổ sung  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. | **V. Quy trình xây dựng nhà ở**  Quy trình xây đựng nhà ở gồm 3 bước chính sau:  - Bước 1. Chuẩn bị: chọn kiêu nhà, vẽ thiết kế, chọn vật liệu,...  - Bước 2. Thi công: xây móng, dựng khung nhà, xây tường, lợp mái,...  - Bước 3. Hoàn thiện: trát tường, quét vôi, trang trí nội thất, lắp đặt hệ thông điện, nước... |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hiểu rõ hơn vai trò và đặc điểm chung của nhà ở, kiến trúc đặc trưng nhà ở Việt Nam, quy trình xây dựng nhà ở.

**b. Nội dung:** Bài tập phần Luyện tập trong SGK

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS thực hiện trả lời câu hỏi SGK:

***Câu 1:*** *Ngoài các khu vực chính, trong nhà còn có những khu vực nào?*

***Câu 2:*** *Trong nhà ở, một vài khu vực có thể được bố trí chung một vị trí. Em hãy chỉ ra các khu vực có thể bố trí với nhau trong khu vực sau: nơi thờ cũng, nơi học tập, nơi tiếp khách, nơi ngủ nghỉ, nơi nấu ăn, nơi tắm giặt, nơi chăn nuôi, nơi ăn uống, nơi phơi quần áo.*

***Câu 3****: Em hãy cho biết tên kiến trúc nhà ở mỗi hình dưới đây:*



***Câu 4****: Trong các kiến trúc đặc trưng nhà ở của Việt Nam, theo em kiểu kiến trúc nào nên xây dựng bằng vật liệu bê tông cốt thép?*

***Câu 5****: Em hãy quan sát các ngôi nhà dưới đây và cho biết ngôi nhà nào có kết cấu vững chắc nhất?*



***Câu 6****: Em hãy cho biết nhưng ngôi nhà trong hình dưới đây đang thực hiện bước nào trong quy trình xây dựng:*



- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi:

***Câu 1:*** *Ngoài các khu vực chính, trong nhà ở còn có những khu vực như phòng tập thể dục, phòng tranh, phòng xem phim riêng giải trí, phòng cho khách, phòng đọc sách, phòng thay đồ...*

***Câu 2:*** *Các khu vực có thể bố trí chung*

* *Nơi nấu ăn - nơi ăn uống*
* *Nơi ngủ nghỉ - nơi học tập*
* *Nơi thờ cúng - nơi tiếp khách*
* *Nơi tắm giặt - nơi phơi quần áo*
* *Nơi chăn nuôi - nơi vệ sinh*

***Câu 3****: Tên kiến trúc nhà ở trong hình:*

* *nhà sàn*
* *nhà liền kề*
* *nhà chung cư*

***Câu 4****. Kiểu kiến trúc nhà nên xây đựng bằng bê tông cốt thép: nhà liên kế, nhà chung cư, nhà biệt thự,...*

***Câu 5****. Ngôi nhà nào có kết câu vững chắc nhất:*

*Hình c. nhà 2 tầng có kết câu vững chắc nhất vì cột nhà, sàn nhà được xây băng bê tông, tường xây gạch.*

***Câu 6.*** *Các ngôi nhà đang thực hiện theo các bước của quy trình xây dựng nhà:*

* + *Bước hoàn thiện (tô tường),*
  + *Bước hoàn thiện (lát nên);*
  + *Bước thi công (thí công phân mái hay lợp mái).*

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS vận dụng những vấn đề liên quan đến nhà ở vào thực tiễn

**b. Nội dung:** bài tập phần Vận dụng trong SGK

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV hướng dẫn HS về nhà làm bài tập 1 trong phần Vận dụng của SGK:

***Câu 1:*** *Hãy mô tả các khu vực chính trong ngôi nhà của gia đình em?*

***Câu 2****: Nhận xét về các kiến trúc nhà ở tại nơi em ở.*

- GV hướng dẫn HS nhận định cách phân chia các phòng, các khu vực bên trong ngôi nhà của mình.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, về nhà hoàn thành nhiệm vụ và báo cáo vào tiết học sau.

- GV tổng kết lại thức cần nhớ của bài học.

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Gắn với thực tế  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

..................................................................................................................................